

Số: 07 /KH-UBND

TP. Trà Vinh, ngày 31 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 trên địa bàn thành phố Trà Vinh

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; trên cơ sở Tài liệu hướng dẫn triển khai nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trong cả nước kỳ 2019 - 2023 (*thông tin về tài liệu tại Công văn số 4305/BTP-KTrVB ngày 02/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*) và Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 trên địa bàn thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đảm bảo việc thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa trên địa bàn thành phố được triển khai kịp thời, thống nhất và hiệu quả theo các nội dung của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Xác định nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện rà soát, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành trong kỳ 2019 - 2023 thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị. Qua đó, kịp thời trình cấp có thẩm quyền công bố Tập hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành, làm cơ sở dữ liệu để các cơ quan, đơn vị cập nhật kịp thời thông tin của văn bản quy phạm pháp luật phục vụ cho công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật,... trên địa bàn thành phố.

2. Yêu cầu

a) Tuân thủ nhiệm vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày

14/5/2016 của Chính phủ; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

b) Kế thừa kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014 - 2018 đã được Ủy ban nhân dân thành phố công bố để tiếp tục cập nhật, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành nhằm đảm bảo việc cập nhật đầy đủ các văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa và kết quả rà soát văn bản kỳ 2019 - 2023.

c) Kịp thời công bố Tập hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo đúng thời gian quy định tại Điều 167 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ (*được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39, Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ*).

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI HỆ THỐNG HÓA VĂN BẢN

1. Đối tượng hệ thống

a) Đối tượng hệ thống hóa văn bản là các Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân thành phố và quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023.

b) Các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành trước khi ban hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật nhưng còn hiệu lực tính đến thời điểm 31/12/2023.

2. Phạm vi hệ thống hóa văn bản

Tất cả các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành đang còn hiệu lực tính đến thời điểm 31/12/2023.

III. THỜI GIAN, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Triển khai hướng dẫn thực hiện Kế hoạch

a) Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp thành phố.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

c) Thời gian thực hiện: Tháng 02/2023.

2. Tổ chức thực hiện hệ thống văn bản

a) Cơ quan thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp thành phố.

c) Thời gian thực hiện: Từ tháng 02/2023 đến ngày 31/12/2023.

3. Tổng hợp kết quả hệ thống văn bản

a) Thực hiện hệ thống hóa và gửi kết quả hệ thống hóa văn bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp thành phố.

- Thời gian hoàn thành và gửi kết quả thực hiện về Phòng Tư pháp thành phố vào ngày 15/01/2024.

b) Tổng hợp kết quả hệ thống hóa văn bản của thành phố

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

- Thời gian hoàn thành kết quả hệ thống hóa: Ngày 15/02/2024.

4. Công bố kết quả hệ thống văn bản

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND thành phố.

- Thời gian trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố công bố: Chậm nhất đến ngày 20/02/2024.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Phòng Tư pháp thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 - 2023 trên địa bàn thành phố theo Kế hoạch này.

b) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện của các cơ quan trong việc thực hiện hệ thống hóa văn bản theo Kế hoạch này.

c) Tổng hợp, lập hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quyết định công bố kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 - 2023 của thành phố Trà Vinh trước ngày 20/02/2024.

d) Trình Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo báo cáo kết quả thực hiện hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 - 2023 của thành phố để báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) chậm nhất ngày 10/3/2024.

2. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố

a) Chủ trì thực hiện nhiệm vụ hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật đã tham mưu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành thuộc phạm vi quản lý, phụ trách của cơ quan.

b) Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 - 2023 đến Phòng Tư pháp theo quy định.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân phường, xã

a) Xây dựng kế hoạch hệ thống văn bản quy phạm pháp luật do cấp xã ban hành kỳ 2019 - 2023 để triển khai thực hiện nhiệm vụ tại địa phương.

b) Chỉ đạo Công chức Tư pháp – Hộ tịch phối hợp với công chức cấp xã có liên quan tham mưu thực hiện nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do cấp xã ban hành theo quy định.

c) Bố trí nguồn lực, kinh phí để triển khai thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch đã đề ra.

d) Thực hiện công bố kết quả hệ thống hóa tại phường, xã trước ngày 15/02/2024 và báo cáo kết quả hệ thống hóa kỳ 2019 - 2023 đến Ủy ban nhân dân thành phố (qua Phòng Tư pháp thành phố) chậm nhất đến ngày 05/3/2024.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị theo quy định và các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 15/8/2022 của UBND thành phố thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 trên địa bàn thành phố Trà Vinh. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh đến Phòng Tư pháp thành phố để được hướng dẫn thực hiện. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp (b/c);
- TT.TU; TT. HĐND TP (b/c);
- CT, các PCT UBND TP;
- Cơ quan chuyên môn thuộc UBND TP;
- Phòng Tư pháp TP;
- UBND phường, xã;
- BLDVP, Nhân;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tâm